

Số: /QĐ-UBND

Tháp Mười, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ, chỉ tiêu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn huyện Tháp Mười

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 04 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện

pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND-HC ngày 05/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao nhiệm vụ, chỉ tiêu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn huyện Tháp Mười.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Thường trực Huyện uỷ (để b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC (C).

CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Bình

PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁP MƯỜI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu
I	Nhiệm vụ chung						
1	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg	Điểm	Từ 80 điểm trở lên
2	Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Công văn 209 ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 của Chính phủ	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Quý I/2024	Số lượng thực hiện TTHC	100%

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu
II	Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP						
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	Nghị quyết số 01/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn <i>(Trừ các cơ quan không có thủ tục hành chính phải thu phí, lệ phí)</i>	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 45
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 01/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 50
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 01/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Phấn đấu 100
4	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của ngành huyện, cấp xã được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Nghị quyết số 01/NQ-CP	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND huyện, các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	100
III	Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP						
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn <i>(Trừ các cơ</i>	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 45

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu
	của dịch vụ công.		<i>quan không có thủ tục hành chính phải thu phí, lệ phí)</i>				
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 50
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Phấn đấu 100
4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	100
5	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND các xã, thị trấn và Phòng Tư pháp cấp huyện.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	100
6	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 50
7	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Văn phòng HĐND&UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Các ngành huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	100
8	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ	Nghị quyết số	Phòng Văn hóa	Văn phòng	Theo thời gian	%	100

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu
	TTHC của ngành huyện, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	02/NQ-CP	và Thông tin	HĐND&UBND huyện, các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	thực trong năm 2024		
9	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	100
10	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Theo thời gian thực trong năm 2024	%	Tối thiểu 90